

*ĐV, ngày 08 tháng 9 năm 2021.*

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn T T - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn N T - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn T T và anh Nguyễn N T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn T T và anh Nguyễn N T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn T T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn K V - sinh ngày 02/01/2014 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn N T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn N T - sinh ngày 19/5/2011 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); chị Nguyễn T T và anh Nguyễn N T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn T T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Nguyễn N T; anh Nguyễn N T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Nguyễn K V mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn T T và anh Nguyễn N T cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, vay nợ chung: Chị Nguyễn T T và anh Nguyễn N T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn T T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002082 ngày 22/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh; trả lại chị Nguyễn T T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐV;
- UBND xã T;
- CCTHADS huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn